

VIỆN KSND TỐI CAO  
VIỆN KSND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
Số: 14 /CT-VKS-PI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2021

### CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01 ngày 24/12/2018 của Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Hà Nội về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự; Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 01 ngày 25/3/2019 của Cơ quan An ninh điều tra Công an TP Hà Nội; Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 25 ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội; Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án số 54 ngày 16/11/2019; Quyết định số 37 ngày 01/10/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội khởi tố bổ sung các vụ án hình sự: Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng, Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại các Điều 360, 206, 201 BLHS;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 09, 10 ngày 27/12/2018; Quyết định số 18 ngày 25/3/2019 của Cơ quan An ninh điều tra Công an thành phố Hà Nội; Quyết định số 886, 887 ngày 18/11/2019; Quyết định số 820 ngày 29/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Thị Hà Thành, Nguyễn Thị Thu Hương, Nguyễn Thanh Tùng; Nguyễn Thanh Bình, Trịnh Trung Kiên, Đặng Thị Quỳnh Hương về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự; Quyết định khởi tố bị can số 19, 20, 21, 22, ngày 25/3/2019; Quyết định số 24 ngày 23/4/2019 đối với Bùi Văn Tuấn, Đặng Thị Thu Hoà, Nguyễn Hồng Trung, Phạm Thị Ngọc Lan, Đỗ Minh Đức về tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" quy định tại Điều 360 Bộ luật hình sự; Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can số 25, 26 ngày 16/11/2019 đối với Đỗ Minh Đức, Bùi Văn Tuấn từ tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" sang tội "Vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng"; Quyết định khởi tố bị can

số 710, 712, 713 ngày 21/8/2019; Quyết định số 888, 889, 890 ngày 18/11/2019; Quyết định số 464 ngày 31/5/2020; Quyết định số 789 ngày 01/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Thị Hồng Nhung, Quán Trọng Đức, Trịnh Phương Ngân, Phạm Thu Hiền, Bùi Thị Na, Đỗ Thị Liên, Trần Thị Hoa, Lê Thị Hiền về tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" quy định tại Điều 360 Bộ luật hình sự; Quyết định khởi tố bị can số 711 ngày 21/8/2019 đối với Nguyễn Mai Phương về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" quy định tại Điều 174 và 360 BLHS; Quyết định khởi tố bị can số 790, 791, 792, 793, 794; Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can số 40 ngày 01/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đối với Triệu Đình Hoan, Triệu Thị Hạnh, Phạm Thế Tuấn, Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Nguyễn Thị Lã, Nguyễn Hồng Trung về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại Điều 201 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Bản kết luận điều tra vụ án số 85/PC02-Đ3 ngày 17/3/2020; Bản kết luận điều tra bổ sung vụ án số 121/PC02-Đ3 ngày 13/7/2020; Bản kết luận điều tra bổ sung số 183/PC02-Đ3 ngày 10/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Năm 2014, Nguyễn Thị Hà Thành quen biết Nguyễn Thanh Tùng và có quan hệ làm ăn kinh tế với nhau. Từ năm 2016, để có tiền đầu tư kinh doanh, Hà Thành dùng nhiều thủ đoạn để huy động được tiền từ các tổ chức, cá nhân khác nhau như: Cùng Nguyễn Thanh Tùng sử dụng Công ty Jeongho, Eurocell, lập không các bộ hồ sơ năng lực, mua bán hàng hoá, vay tiền của Đặng Nghĩa Toàn, giữ sổ tiết kiệm của Toàn, đồng thời dùng các sổ tiết kiệm làm tài sản đảm bảo, ký giả chữ ký bên bảo đảm để vay vốn từ Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân (NCB); vay tiền của một số cá nhân như Đỗ Thị Quỳnh Anh, Trần Đặng Nghĩa Toàn, Vũ Thành Luân.... bằng hình thức cùng gửi tiết kiệm đồng sở hữu vào VAB, Thành trả lãi ngoài cho khoản vay, đồng thời thoả thuận với nhân viên Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á (VAB) ngoài phát hành Sổ tiết kiệm theo quy định, còn phát hành thêm Hợp đồng tiền gửi để đưa cho Người đồng sở hữu, còn Thành sử dụng Sổ tiết kiệm làm tài sản đảm bảo, ký giả chữ ký Người đồng sở hữu trong bộ hồ sơ vay vốn để vay tiền từ VAB tiêu sài, song các khoản vay này, Thành đều trả nợ đúng hạn. Đến khoảng đầu năm 2018, Thành làm ăn thua lỗ và đang nợ khoảng 80 tỷ đồng. Thành và Nguyễn Thanh Tùng bàn nhau mua dự án nhà MHD, lấy dự án để giới thiệu năng lực tài chính, vay tiền hoặc

hứa hẹn hợp tác làm ăn với nhiều người..... Thành thực hiện vay món sau để trả nợ món trước, tiền chiếm đoạt được Thành dùng để đáo hạn ngân hàng, trả tiền lãi vay, đầu tư vào dự án MHD và chi tiêu cá nhân. Trong khoảng thời gian từ năm năm 2016 đến cuối năm 2018, Nguyễn Thị Hà Thành cùng các đồng phạm thực hiện nhiều hình vi vay, đáo nợ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các tổ chức, cá nhân sau:

**Tại Ngân hàng VAB:**

Thành tìm những người có tiền để vay với lãi suất cao, hoặc rủ rờ hợp tác làm ăn. Do Thành không có tài sản đảm bảo nên không thể đề nghị những người này đưa tiền trực tiếp cho Thành mà nghĩ cách để họ gửi tiền vào ngân hàng TMCP Việt Á (gửi tiền tiết kiệm rồi đưa STK cho Thành quản lý, gửi tiền tiết kiệm với hình thức đồng sở hữu hoặc gửi vào tài khoản công ty rồi tạm khoả lại, chỉ có người cho vay mới có quyền rút khi đến hạn), từ đó Thành tìm cách vay ra hoặc rút tiền từ Ngân hàng ra sử dụng. Để thực hiện ý định này, qua mối quan hệ xã hội, Thành tìm cách tiếp cận với với Nguyễn Thị Thu Hương (trưởng bộ phận quan hệ khách hàng doanh nghiệp Phòng giao dịch Đông Đô - ngân hàng VAB). Thành bàn với Thu Hương nói với Quản Trọng Đức (Giám đốc chi nhánh Hà Nội, Trưởng Phòng giao dịch Đông Đô) Thành sẽ cùng đồng sở hữu gửi số lượng tiền lớn vào ngân hàng VAB, ngay sau khi gửi sẽ cầm cố số tiền gửi (Số tiết kiệm) để vay tiền ngân hàng. Thu Hương nói với Đức: Số tiết kiệm đã được cầm cố tại ngân hàng, nên Thành cần có 01 loại giấy tờ để chứng minh tài chính khi đi quan hệ xin dự án nên Thu Hương đề xuất với Quản Trọng Đức ngoài việc phát hành 01 Số tiết kiệm (STK) đồng sở hữu theo quy định của ngân hàng, sẽ phát hành thêm "Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn" theo biểu mẫu số 01 (HĐTG) và "Giấy đề nghị phong tỏa" theo biểu mẫu số MB.GTCG-DN.03A. Nếu đồng ý với yêu cầu của Thành thì Thành mới cùng đồng sở hữu gửi tiền, nếu không thì Thành không gửi tiền nữa.

Quản Trọng Đức vì muốn có thành tích đã đồng ý cho Thu Hương soạn thảo 2 văn bản "Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn" và "Giấy đề nghị phong tỏa" trên theo yêu cầu của Thành, chỉ có một mình Thu Hương làm, không cho nhân viên khác biết. Do quy định của Ngân hàng VAB chỉ áp dụng hình thức HĐTG cho khách hàng doanh nghiệp, không áp dụng cho khách hàng cá nhân nên không có biểu mẫu HĐTG và Giấy đề nghị phong tỏa kèm theo Số tiết kiệm. Đức và Thu Hương lấy 02 biểu mẫu trên, Đức tự ý chỉnh sửa một số nội dung thông tin từ khách hàng doanh nghiệp của biểu mẫu "Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn" thành nội dung thông tin khách hàng cá nhân, giao cho Thu Hương soạn

tháo rồi đưa Đức ký, đóng dấu. Còn biểu mẫu "Giấy đề nghị phong tỏa" Đức yêu cầu Nguyễn Mai Phương (Kiểm soát viên) ký, đóng dấu. Ban đầu, Mai Phương thấy "Giấy đề nghị phong tỏa" thuộc biểu mẫu dành cho khách hàng doanh nghiệp, thuộc trách nhiệm của Đức ký phát hành nên không đồng ý ký. Thu Hương báo cáo lại với Đức, Đức yêu cầu Phương ký nên Phương đã ký các "Giấy đề nghị phong tỏa" này. Do đây là 2 văn bản phát hành trái với quy định của Ngân hàng VAB nên Thu Hương tự lấy số văn bản và không đưa vào hệ thống để quản lý, lưu trữ.

Người có tiền (đồng sở hữu với Thành) cùng Thành đến Phòng giao dịch (PGD) Đông Đô sẽ được Thu Hương đưa vào trong phòng họp để thực hiện giao dịch. Trước đó, Thu Hương nhận được yêu cầu về việc gửi tiền của Thành, Thu Hương báo với nhân viên quầy giao dịch (Giao dịch viên, thủ quỹ, kiểm soát viên) thông tin việc lập tiền gửi đồng sở hữu và đề nghị Giao dịch viên in trước các chứng từ của bộ hồ sơ gửi tiền gồm: Giấy gửi tiền tiết kiệm; Phiếu thu tiền; Bảng kê thu tiền, Thỏa thuận đồng sở hữu và đề nghị các nhân viên ký vào trước, Thu Hương sẽ đem vào phòng họp cho khách hàng ký sau. Còn Thu Hương tự tay soạn Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn và Giấy đề nghị phong tỏa. Do Quản Trọng Đức thường nói với các nhân viên Nguyễn Thị Hà Thành là khách hàng VIP, phải hỗ trợ tối đa cho Thu Hương. Mặt khác, các giao dịch viên, thủ quỹ tin Thu Hương, Đặng Thị Quỳnh Hương (Trưởng phòng khách hàng cá nhân - VAB) nên đồng ý ký các chứng từ của bộ hồ sơ gửi tiền trước khi khách hàng ký. Người đồng sở hữu với Thành sẽ được Thành, Thu Hương đưa cho "Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn", "Giấy đề nghị phong tỏa" và giải thích: Do ngân hàng đã phong tỏa "Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn" nên nếu không có mặt cả 2 người đồng sở hữu thì không thể rút tiền ra được. Thu Hương và Thành không nói với Người đồng sở hữu biết việc ngân hàng VAB đã phát hành Sổ tiết kiệm cho khoản tiền gửi này. Sau khi gửi tiền, Người đồng sở hữu với Thành được Thu Hương đưa cho giữ 01 bộ hồ sơ tiền gửi gồm: Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn; Thỏa thuận đồng chủ sở hữu giấy tờ có giá/sổ tiết kiệm; Giấy đề nghị phong tỏa; Giấy gửi tiền tiết kiệm; Phiếu thu; Bảng kê thu tiền để làm tin và ra về.

Quá trình thực hiện gửi tiền đồng sở hữu, để cho Người đồng sở hữu tin và đồng ý bỏ tiền cùng gửi tiết kiệm đồng sở hữu với Thành, Thành cần phải có một nửa hoặc một phần. Khi Thành không có tiền, qua Thu Hương, Thành đặt vấn đề nhờ Đặng Thị Quỳnh Hương vay "nóng" tiền hộ Thành, Thành sẽ trả lãi cao. Quỳnh Hương đồng ý. Quỳnh Hương là Trưởng phòng khách hàng

cá nhân nên quản lý một số khách có nhiều tiền gửi tại ngân hàng VAB như: Chị Lê Thị Thiên Kim (sinh năm 1963, trú tại: B33 KĐT Trung Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội); Chị Cù Thị Thu Hà (sinh năm 1980, trú tại: 3 ngõ 30 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội); Chị Đặng Yến Nhi (sinh năm 1988, trú tại: P1806, CT3, KĐT mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội); Anh Nguyễn Văn Đức (sinh năm 1969, trú tại: 7A ngõ 3, phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội)... Quỳnh Hương nói với những khách hàng của mình cho Thành vay và sẽ trả trong ngày. Số người có tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng VAB (chủ STK), tuy không biết Thành là ai, song Quỳnh Hương đứng ra bảo lãnh việc cho vay nên đồng ý cho vay. Nhiều trường hợp khi chưa vay được tiền, Quỳnh Hương đã nói với Giao dịch viên, Thủ quỹ và Nguyễn Mai Phương lập và ký trước chứng từ nộp tiền mở *Sổ tiết kiệm đồng sở hữu* trong đó có số tiền của Thành (hoặc người do Thành chỉ định) mà Quỳnh Hương dự định sẽ vay. Hợp đồng tiền gửi và các chứng từ kèm theo của bộ hồ sơ tiền gửi này, Thu Hương, Thành đưa cho người đồng sở hữu giữ để làm tin. Sau khi Người đồng sở hữu ra về, Quỳnh Hương, Thu Hương nói với Giao dịch viên, Thủ quỹ không vay được tiền cho Thành và chỉ đạo Mai Phương và Giao dịch viên lập lại các chứng từ mở *Sổ tiết kiệm* chỉ bằng số tiền do Người đồng sở hữu đem đến ngân hàng. Thậm chí có trường hợp, Thu Hương giúp Thành lập *Hợp đồng tiền gửi* thể hiện số tiền đồng sở hữu gồm tiền của Thành hứa góp với Người đồng sở hữu và tiền của Người đồng sở hữu, còn trên *Sổ tiết kiệm* (tiền thực tế gửi vào ngân hàng) chỉ có tiền của Người đồng sở hữu nhưng Thu Hương chỉ đạo nhân viên ngân hàng VAB ghi thỏa thuận đồng sở hữu (tỷ lệ góp tiền) theo ý của Thành. Bộ hồ sơ mở *Sổ tiết kiệm* cũ, Thu Hương hứa với Giao dịch viên, Thủ quỹ và Kiểm soát viên là sẽ hủy song thực tế không hủy.

Ngày sau khi có *Sổ tiết kiệm đồng sở hữu*, Thành nhờ Thu Hương thực hiện việc thế chấp *Sổ tiết kiệm* để vay tiền của ngân hàng số tiền lên tới 95% giá trị của STK. Thu Hương nói với các Giao dịch viên, Thủ quỹ lập các chứng từ của bộ hồ sơ vay gồm: *Đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng và hợp đồng cầm cố số dư tiền gửi; Giấy đề nghị phong tỏa, nhập kho kiểm biên bản giao nhận tài sản đảm bảo; Phiếu chi; Giấy rút tiền* đưa cho Thu Hương để Hương đưa cho Thành và Người đồng sở hữu ký. Thực tế, Thành không cho Người đồng sở hữu biết việc thế chấp STK để vay tiền ngân hàng mà Thành và Nguyễn Thanh Tùng thực hiện việc ký giả chữ ký của Người đồng sở hữu ở mục *Người bảo lãnh khoản vay*

(trường hợp Thành hoặc người của Thành đứng ra vay tiền) hoặc mục *Người vay* (nếu Thành lấy tên người đồng sở hữu đứng ra vay) rồi đưa lại cho Thu Hương để Thu Hương đưa cho quầy giao dịch (QGD) hoàn tất thủ tục giải ngân cho Thành. Sau khi Mai Phương ký "Giấy đề nghị phong tỏa" số tiền gửi đồng sở hữu, Đức tiếp tục ký duyệt hồ sơ vay gồm: "Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng và cầm cố sổ dư tiền gửi"; "Giấy rút tiền"; "Phiếu chi". Bản thân Phương khi ký nháy trên trên "Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng và cầm cố sổ dư tiền gửi" và ký mục Kiểm soát viên trên "Giấy đề nghị phong tỏa, nhập kho kiểm biên bản giao nhận tài sản đảm bảo", "Giấy rút tiền", "Phiếu chi" thuộc chứng từ bộ hồ sơ vay tiền.

Đối với Đặng Nghĩa Toàn, Thành có thủ đoạn vay tiền bằng hình thức đề nghị Toàn gửi tiền vào ngân hàng VAB, sau đó đưa cho Thành giữ *STK* gốc, Thành trả lãi suất ngoài cho Toàn mức 4,2%/tháng. Thành cùng Nguyễn Thanh Tùng ký giả chữ ký chủ tài sản trên hồ sơ vay để vay, chiếm đoạt tiền của ngân hàng.

Từ ngày 26/9/2018, ngân hàng VAB ra văn bản số 028/CT-TGD/18 về việc tăng cường giám sát tuân thủ giao dịch tiền mặt tại quầy trên toàn hệ thống, trong đó yêu cầu các khoản vay trên 100 triệu đồng phải giải ngân vào tài khoản của người vay. Thành đề nghị Thu Hương giúp lập cho Thành 01 tài khoản thứ hai gọi là tài khoản vay (tài khoản thanh toán) đứng tên người đồng sở hữu với Thành để Thành sử dụng trong việc nhận tiền giải ngân, người đồng sở hữu không biết mình có tài khoản này. Thu Hương đưa cho người đồng sở hữu 02 bản "Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán", trong đó 01 bản sử dụng để mở 01 tài khoản cho người đồng sở hữu quản lý và sử dụng (tài khoản thật). Còn 01 bản Thu Hương giữ vẫn chưa ghi số tài khoản. Trường hợp Thu Hương không lấy được "Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán" có chữ ký của Người đồng sở hữu, Thành sẽ ký giả chữ ký của Người đồng sở hữu. Sau đó Thu Hương đưa bản "Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán" này cho Giao dịch viên đề nghị mở thêm cho khách hàng 01 tài khoản nữa. Giao dịch viên không trực tiếp gặp khách hàng để tiếp nhận yêu cầu và giao nhận hồ sơ và sổ tài khoản theo quy định của ngân hàng VAB, song tin Thu Hương nên làm thủ tục mở thêm cho khách hàng 01 tài khoản thứ hai và giao cho Thu Hương để Thu Hương đưa lại cho khách hàng. Thu Hương đã đưa tài khoản cho Hà Thành để Hà Thành sử dụng nhận tiền giải ngân khoản vay.

Đối với các trường hợp Thành nhờ Quỳnh Hương vay tiền của khách hàng gửi tiền do Quỳnh Hương quản lý, Quỳnh Hương sẽ cùng Thu Hương giám sát chặt chẽ quá trình gửi và vay tiền ngay từ đầu. Quỳnh Hương sẽ đứng ra đảm bảo với người cho vay việc thu hồi tiền bằng cách: Người có *Sổ tiết kiệm* đến ngân hàng (*thêm chi có thể không cần đến ký chứng từ tại thời điểm cho vay, mà ký bù chứng từ sau*) làm thủ tục thế chấp các *Sổ tiết kiệm* để vay ra khoản tiền mà Thành cần có, số tiền sau khi vay sẽ được chủ sở hữu chuyển vào tài khoản của họ mở tại VAB. Sau đó, Quỳnh Hương nói với nhân viên quầy giao dịch (*Giao dịch viên, Kiểm soát viên, Thủ quỹ*) lập chứng từ và hạch toán trên hệ thống (*máy tính*) việc chuyển tiền từ tài khoản của người cho vay (*chủ Sổ tiết kiệm*) đến tài khoản của Thành, Thành lấy số tiền này để góp gửi tiền tiết kiệm đồng sở hữu với người do Thành dẫn đến ngân hàng, sau đó Quỳnh Hương chỉ đạo nhân viên quầy giao dịch lập chứng từ vay tiền, việc để Thành hay người đồng sở hữu đứng tên vay, Quỳnh Hương sẽ tính toán sao cho trong hạn mức Quản Trọng Đức có thẩm quyền ký duyệt. Trường hợp buộc phải vay khi quá hạn mức, Quỳnh Hương sẽ là người chỉ đạo nhân viên phòng khách hàng cá nhân lập *Tờ trình* để Quỳnh Hương, Đức duyệt xin cấp trên phê duyệt, đảm bảo khoản vay sẽ được giải ngân trong ngày. Số tiền giải ngân, Quỳnh Hương chỉ đạo nhân viên quầy giao dịch phải trả ngay một phần vào tài khoản của khách hàng đã cho Thành vay (*chủ Sổ tiết kiệm*), số còn lại, mới để cho Thành sử dụng theo ý cá nhân. Người cho vay (*chủ Sổ tiết kiệm*) không biết Thành là ai, song do đã thỏa thuận và được Quỳnh Hương đứng ra bảo lãnh, nên khi thấy tin nhắn ngân hàng báo qua điện thoại (*SMS Banking*) số tiền đã chuyển đi, không khiếu nại gì. Qua tin nhắn báo tiền đã được trả về tài khoản, lúc đó mới đến ngân hàng để ký bù *Ủy nhiệm chi* chuyển tiền cho vay. Trường hợp quá thời hạn thỏa thuận với Quỳnh Hương mà không thấy tiền quay trở lại tài khoản, người cho vay sẽ khiếu nại ngân hàng việc bị mất tiền. Do đó, để thực hiện đúng cam kết với khách hàng, không để trường hợp khách hàng khiếu nại việc bị mất tiền xảy ra, sau khi chủ *Sổ tiết kiệm* đã làm thủ tục thế chấp *Sổ tiết kiệm* để vay tiền, Quỳnh Hương luôn giám sát, chỉ đạo sát sao nhân viên quầy giao dịch thực hiện công việc đẩy dòng tiền luân chuyển một cách nhanh chóng, chính xác nhất. Quỳnh Hương viết ra giấy đường đi của dòng tiền qua từng cá nhân đưa cho Giao dịch viên để lấy thông tin, số tài khoản của cá nhân kết hợp với thông tin trên hệ thống để lập chứng từ theo yêu cầu của Quỳnh Hương, sau đó xé luôn khi xong việc. 12

Hà Thành nhờ Nguyễn Thanh Tùng đứng tên trên các *Hợp đồng vay vốn* và ký giả hồ sơ vay; nếu dư nợ các khoản vay vượt quá giới hạn cho phép, Thành sẽ bảo Tùng nhờ Văn Minh Tiền (sinh năm 1984, trú tại: P3524 CT12 chung cư Kim Văn, Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội); Tô Hồng Thúc (sinh năm 1990, trú tại: Xóm 4, xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh – là kỹ sư kỹ thuật điện công trường công ty MHD, nhân viên của Tùng) đứng tên đồng sở hữu, vay tiền; Bản thân Thành nhờ Trần Bích Liên (sinh năm 1980, trú tại: 11/78 ngõ 509 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội, là bạn của Thành) đứng ra đồng sở hữu và vay tiền ngân hàng.

Đến ngày 28/3/2018, Nguyễn Thị Thu Hương đã phát hiện ra Thành có thủ đoạn ký giả chữ ký của những Người đồng sở hữu để làm hồ sơ vay tiền tại ngân hàng VAB, đã yêu cầu Thành và Tùng phải trả tiền các khoản vay và yêu cầu Thành viết 01 bản cam kết, nội dung: “*Trong thời gian từ tháng 11/2016 đến nay, chúng tôi huy động tiền của khách hàng gửi vào ngân hàng Việt Á, tuy nhiên chúng tôi đã giả mạo chữ ký của khách hàng làm hồ sơ vay lại số tiền đó để chi tiêu riêng. Đến ngày 28/3/2018, chị Hương kiểm tra lại hồ sơ phát hiện nghi vấn nhưng do hết giờ làm việc nên không kịp báo cáo các cơ quan liên quan và chị Hương đã gọi điện cho tôi để hỏi rõ. Tôi xác nhận rằng tất cả hồ sơ vay vốn tại ngân hàng đều do tôi chủ động giả mạo chữ ký của khách hàng.*”

Tôi hứa sáng ngày 29/3/2018 sẽ cùng chị Hương làm vi bằng xác nhận sự việc do tôi giả mạo chữ ký lập hồ sơ để chiếm đoạt số tiền của ngân hàng. Đến ngày 10/4/2018, tôi sẽ hoàn trả lại đầy đủ số tiền trên cho khách hàng.”

Song cùng thời gian này, Nguyễn Văn Hồng (sinh năm 1989, trú tại: xã Hòa An, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) giới thiệu với Tùng mua dự án xây dựng tòa nhà MHD Trung Văn (tại lô đất HH thuộc khu đô thị Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thường được gọi theo địa chỉ: số 29 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội), lúc đó mới đang xây dựng phần tầng hầm, được trả dần. Lúc này, Thành không có tiền, thậm chí còn đang nợ khoảng 80 tỷ đồng, Tùng bàn với Thành: Thành tiếp tục tìm các nguồn tiền để đầu tư mua toàn bộ cổ phần của công ty đầu tư MHD Hà Nội, Tùng sẽ đứng ra mua và có trách nhiệm tiếp tục xây dựng tòa nhà cho đến khi xong phần móng, lúc đó có đủ điều kiện bán căn hộ sẽ có tiền vừa để trả các món nợ mua dự án, vừa có tiền để trả các khoản nợ cũ của Thành. Thành đồng ý với phương án của Tùng và đề nghị Thu Hương tiếp tục giúp Thành thực hiện các khoản vay tại ngân hàng VAB và hứa sẽ



nhanh chóng xây dựng, bán căn hộ để giải quyết tất cả các khoản vay tại ngân hàng VAB. Thu Hương đồng ý giúp Thành. Thực hiện ý định đã bàn với Thành, Nguyễn Thanh Tùng cùng Phạm Thị Ánh Tuyết (sinh năm 1958, trú tại: Số 2402, toà nhà Vincom, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) cùng Nguyễn Văn Hồng gặp và thỏa thuận với Bùi Văn Phú (sinh năm 1975, trú tại: 143 ngõ 85 Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội) việc mua cổ phần Công ty CP đầu tư MHD Hà Nội (gọi tắt là Công ty MHD) là công ty đầu tư dự án tòa nhà MHD Trung Văn, phương án mua toàn bộ cổ phần như sau: Phú chỉ đạo số cổ đông cũ của công ty MHD chuyển nhượng 100% cổ phần cho nhóm Tùng, Tuyết với giá 280 tỷ đồng và làm thủ tục để nhóm của Tùng, Tuyết đứng tên pháp nhân chủ động điều hành hoạt động của công ty. Ngược lại, ngay khi nhận chuyển nhượng, Tuyết phải ký nhận nợ với Bùi Thị Thu Thủy (sinh 1995, trú tại: Mỹ Xá, TP Nam Định, tỉnh Nam Định là cháu của Phú và là cổ đông cũ của công ty MHD) số tiền 280 tỷ đồng, Tùng và toàn bộ các cổ đông mới của công ty MHD (Tiền, Hồng) phải ký thế chấp 100% số cổ phần của mình đảm bảo cho khoản vay. Sau đó Phú thấy Tuyết không có tên trong cổ đông mới, nên đồng thời với việc Tuyết ký nhận nợ với Thủy, Phú còn yêu cầu Tùng viết một giấy nợ khác, nội dung Tùng nhận vay của Trần Trường Giang (sinh năm 1987, trú tại thôn Lôi, Đàng Xá, Gia Lâm, Hà Nội, cũng là cổ đông cũ của công ty MHD) số tiền 357 tỷ đồng (bằng toàn bộ trị giá số cổ phần do Tùng nắm giữ là 99,46%). Hai bên nhất trí với phương án trên.

Ngày 24/5/2018, các cổ đông cũ (Trần Trường Giang, Bùi Thị Thu Thủy và Nguyễn Văn Nga – là người của Phú) lập hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần đang nắm giữ cho Nguyễn Thanh Tùng, Văn Minh Tiên (là người do Tùng chỉ định) và Nguyễn Văn Hồng. Tùng làm thủ tục đăng ký là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tiên là Tổng giám đốc, người đại diện trước pháp luật để điều hành công ty MHD. Hà Thành là kế toán của công ty MHD, song thực chất, Thành và Tùng là người điều hành mọi hoạt động của công ty. Thành và Tùng đã sử dụng Công ty MHD để phô trương với nhiều ngân hàng và cá nhân thực hiện nhiều vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với số lượng tiền lớn.

Tại Ngân hàng NCB và PVB:

Trước đó, năm 2010, Nguyễn Thanh Tùng tham gia thành lập Công ty TNHH Eurocell Việt Nam (gọi tắt là Công ty Eurocell), do Phạm Thanh Hải (I) là giám đốc, người đại diện trước pháp luật. Năm 2012, do mâu thuẫn nội bộ, anh Hải đã bàn giao hồ sơ pháp nhân, con dấu Công ty Eurocell cho Tùng để

làm thủ tục giải thể, song Tùng không thực hiện. Năm 2015, công ty Eurocell đã bị thu hồi mã số thuế. Năm 2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội thu hồi giấy phép kinh doanh của công ty, tuy nhiên Tùng vẫn giữ hồ sơ, con dấu.

Lúc này, Thành và Tùng muốn sử dụng các công ty mình nắm giữ (công ty Jeongho Landmark; Công ty MHD và Công ty Eurocell) thực hiện vay tiền tại NCB và PVB với tư cách pháp nhân. Thu Hương giới thiệu Thành với Nguyễn Hồng Trung (Chuyên viên cao cấp Quan hệ khách hàng doanh nghiệp - Trung tâm giao dịch Vạn Xuân - ngân hàng NCB) và Bùi Văn Tuấn (Chuyên viên quan hệ khách hàng thuộc Trung tâm phát triển khách hàng doanh nghiệp - ngân hàng PVB) làm thủ tục giúp cho Thành vay tiền tại 2 ngân hàng này.

Để có tài sản đảm bảo cho khoản vay tại ngân hàng NCB và PVB, Nguyễn Thị Hà Thành đã gặp Đặng Nghĩa Toàn (sinh năm 1976, trú tại: 50 Hàng Tre, phường Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội) để vay tiền bằng hình thức: Toàn và vợ là Tạ Thị Thu Trang (sinh năm 1981) gửi tiền vào ngân hàng NCB hoặc PVB và giao Sổ tiết kiệm cho Thành quản lý, vợ chồng Toàn, Trang được Thành trả ngay một khoản lãi ngoài là 4,2%/1 tháng, đến hạn thì Thành trả Sổ tiết kiệm cho vợ chồng Toàn, Trang để đến ngân hàng rút tiền gốc; lãi suất ngân hàng Thành được hưởng. Sau khi có Sổ tiết kiệm, Thành sử dụng để thế chấp vay tiền tại các ngân hàng NCB và PVB; đồng thời bảo Nguyễn Thanh Tùng làm Quyết định bổ nhiệm Toàn và Trang làm phó giám đốc Công ty Jeongho để đưa vào hồ sơ vay (vợ chồng Toàn, Trang không biết việc này).

Tài liệu thu thập xác định từ 19/6/2018 đến 26/11/2018, Thành và Tùng đã sử dụng thủ đoạn như nêu trên thực hiện hành vi lừa đảo tại các ngân hàng NCB, PVB và VAB như sau:

#### Tại Ngân hàng NCB:

Ngân hàng TMCP Quốc dân (NCB), trụ sở chính tại: Số 28<sup>c</sup> - 28<sup>d</sup> Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng Thương mại cổ phần số 0057/GP-NHNN ngày 18/09/1995 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam, khởi nguồn từ ngân hàng TMCP nông thôn Sông Kiên. Ngày 18/5/2006, ngân hàng đổi tên thành Ngân hàng TMCP Nam Việt (Navibank). Năm 2014, NaviBank đổi tên thành Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số 1700169765, tại đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 18/12/2019, ông Nguyễn Tiến

Dùng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và là người đại diện theo Pháp luật. Vốn điều lệ là 4.101.555.870.000 đồng với cơ cấu 100% vốn tư nhân.

Cơ cấu tổ chức của NCB, chi nhánh Hà Nội: Nguyễn Đình Tuấn là Giám đốc Chi nhánh Hà Nội; Trần Thị Hoa là Phó giám đốc Chi nhánh Hà Nội kiêm Giám đốc CST Khu vực Tây Hà Nội – Vùng Hà Nội; Phan Thanh Hải là Phó Phòng Giao dịch Cầu Giấy kiêm Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Doanh nghiệp Vạn Xuân – Khu vực Tây Hà Nội; Nguyễn Hồng Trung là Chuyên viên cao cấp Quan hệ khách hàng, từ ngày 22/6/2018 được bổ nhiệm vị trí Trưởng nhóm quan hệ khách hàng Doanh nghiệp - Trung tâm doanh nghiệp Vạn Xuân – Khu vực Tây Hà Nội; Phạm Thị Ngọc Lan - Trưởng Bộ phận tác nghiệp tín dụng; Đặng Thị Thu Hoà – Chuyên viên tác nghiệp tín dụng.

Hoạt động đề xuất, duyệt cấp tín dụng và thực hiện cấp tín dụng tại NCB phải tuân thủ: Quy trình phê duyệt cấp tín dụng QT.TD.004 ban hành ngày 27/7/2016; Quy định cấp tín dụng bảo đảm bằng tiền gửi do NCB phát hành dành cho khách hàng doanh nghiệp QT.TD.003; hoạt động giải ngân phải tuân thủ Quy trình vận hành tác nghiệp tín dụng QT.TD.001 ban hành ngày 14/7/2017.

Nguyễn Thị Hà Thành và đồng phạm đã thực hiện 4 vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ngân hàng NCB tổng số tiền 47,5 tỷ đồng.

**1. Vụ thứ nhất:** Ngày 19/6/2018, Nguyễn Thị Hà Thành và Nguyễn Thanh Tùng lập hồ sơ mua bán hàng hoá không; ký giả chữ ký Đặng Nghĩa Toàn, Tạ Thị Thu Trang cầm cố Sổ tiết kiệm, chiếm đoạt của ngân hàng NCB số tiền 19 tỷ đồng (1).

Cuối năm 2017, Nguyễn Thị Thu Hương giới thiệu Nguyễn Thị Hà Thành với Nguyễn Hồng Trung – Chuyên viên cao cấp Bộ phận Quan hệ khách hàng NCB, thuộc trung tâm doanh nghiệp Vạn Xuân, Ngân hàng NCB. Thành thỏa thuận với Trung sẽ giới thiệu khách hàng Đặng Nghĩa Toàn đến gửi tiền tiết kiệm tại ngân hàng NCB và Thành sẽ thế chấp các Sổ tiết kiệm này để vay vốn thực hiện kinh doanh khi cần. Từ ngày 13/12/2017 đến ngày 15/3/2018, Thành và Nguyễn Thanh Tùng đã sử dụng công ty Jeongho Landmark thực hiện 4 khoản (song đã tất toán được) tại ngân hàng NCB.

Để thực hiện khoản vay ngày 19/6/2018, Thành và Tùng sử dụng tài sản đảm bảo là Sổ tiết kiệm số FDAA445271 mang tên Đặng Nghĩa Toàn giá trị 10 tỷ đồng; Sổ tiết kiệm số FDAA445725 mang tên Tạ Thị Thu Trang giá trị 10 tỷ đồng vẫn đang do Ngân hàng NCB quản lý (là tài sản đảm bảo từ khoản vay)